

BÀI 6: BE, BÈ, BÉ, BỂ, BỄ, BỆ

I. Mục tiêu:

- Kiến thức:** Học sinh nhận biết âm, chữ e, b và dấu thanh: ngang, huyền, sắc, hỏi, ngã, nặng
- Kĩ năng:** Biết ghép e với b và be với các dấu thanh thành tiếng có nghĩa
- Thái độ:** Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: Phân biệt các sự vật, việc, người qua sự thể hiện khác nhau về dấu thanh.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: - Bảng ôn: b, e, be, bè, bé, bể, bễ, bề. Tranh minh họa các tiếng: be, bè, bé, bể, bễ, bề
- Các vật tương tự hình dấu thanh. Tranh luyện nói
- HS: SGK, vở tập viết, vở bài tập tiếng việt, bảng con, phấn, khăn lau

III. Hoạt động dạy học:

Tiết 1

1. Khởi động

2. Kiểm tra bài cũ:

- Viết, đọc: bè, bễ (viết bảng con và đọc 5 - 7 em)
- Chỉ dấu ` , ~ trong các tiếng: ngã, hè, bè, kê, vẽ (2- 3 em lên chỉ)
- Nhận xét KTBC

3. Bài mới

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Hoạt động 1: Giới thiệu bài GV giới thiệu qua tranh ảnh tìm hiểu. Ôn tập: + Mục tiêu: - Ôn âm, chữ e, b và dấu thanh: ngang, huyền, sắc, hỏi, ngã, nặng - Biết ghép e với b và be với các dấu thanh thành tiếng có nghĩa + Cách tiến hành:	Thảo luận nhóm và trả lời Đọc các tiếng có trong tranh minh họa

a. Tìm chữ, âm e, b và ghép e, b thành tiếng be

- Gắn bảng:

b	e
be	

b. Dấu thanh và ghép dấu thanh thành tiếng :

- Gắn bảng:

	`	/	?	~	.
be	bè	bé	bẻ	bẽ	bẹ

+ Các từ được tạo nên từ e, b và các dấu thanh

- Nêu từ và chỉnh sửa lỗi phát âm

Hoạt động 2: Luyện viết

MT: HS viết đúng các tiếng có âm và dấu thanh vừa ôn.

- Cách tiến hành:

+ Hướng dẫn viết bảng con

+ Viết mẫu trên bảng lớp (hướng dẫn quy trình đặt viết)

+ Hướng dẫn viết trên không bằng ngón trỏ

Củng cố dặn dò

Tiết 2:

Hoạt động 1: Luyện đọc

MT: HS phân biệt được các tiếng có âm và dấu thanh vừa ôn.

Cách tiến hành: đọc lại bài tiết 1

GV sửa phát âm cho HS

Hoạt động 2: Luyện viết

- MT: HS tô đúng các tiếng có âm và dấu thanh vừa được ôn.

- Cách tiến hành: GV hướng dẫn HS tô theo

Thảo luận nhóm và đọc

Thảo luận nhóm và đọc

Đọc: e, be be, bè bè, be bé

(C nhân - đ thanh)

Viết bảng con: be, bè, bé, bẻ, bẽ, bẹ

Đọc lại bài tiết 1 (C nhân- đ thanh)

Quan sát, thảo luận và trả lời

Đọc: be bé (C nhân- đ thanh)

Tô vở tập viết: bè, bẻ

Powered by

WPS Office

từng dòng. Hoạt động 3: Luyện nói “Các dấu thanh và phân biệt các từ theo dấu thanh”. - MT: Phân biệt các sự vật việc người qua sự thể hiện khác nhau về dấu thanh. - Cách tiến hành: Nhìn tranh và phát biểu - Tranh vẽ gì? Em thích bức tranh không? (Thế giới đồ chơi của trẻ em là sự thu nhỏ lại của thế giới có thực mà chúng ta đang sống. Tranh minh hoạ có tên: be bé. Chủ nhân cũng be bé, đồ vật cũng be bé, xinh xinh) Hỏi: - Quan sát tranh em thấy những gì? Phát triển chủ đề luyện nói: - Em đã trông thấy các con vật, các loại quả, đồ vật này chưa? Ở đâu? - Em thích tranh nào? Vì sao? - Trong các bức tranh, bức nào vẽ người? Người này đang làm gì? - Hướng dẫn trò chơi - Đọc SGK - Nhận xét tuyên dương	Quan sát và trả lời: Các tranh được xếp theo trật tự chiều dọc. Các từ được đối lập bởi dấu thanh: dê / đế, dừa/dừa, cỏ/cọ, vó/võ. - HS chia học nhóm và nhận xét - Trả lời Chia 4 nhóm lên viết dấu thanh phù hợp dưới các bức tranh.
--	--